Tương Ưng Không Thuyết (Abyaākata Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

44. TƯƠNG ƯNG KHÔNG THUYẾT (ABYÃKATASAMYUTTA)1

I. KINH TRƯỞNG LÃO NI KHEMÃ (Khemãsutta)2 (5. IV. 374) 410. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, vườn ông Anãthapindika. Lúc bấy giờ, Tỷ-kheo-ni Khemã đang đi du hành giữa dân chúng Kosala và trú ở tại Toranavatthu, giữa Sãvatthi và Sãketa. Vua Pasenadi nước Kosala cũng đang đi từ Sãketa đến Sãvatthi và trú một đêm ở Toranavatthu, giữa Sãketa và Sãvatthi. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala gọi một người và nói: Hãy đến, này người kia. Ònệ có biết vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào ở tại Toranavatthu để hôm nay ta có the đến yết kiến vị ấy? —Thưa vâng? tâu Đại vương. Người ấy vâng đáp Vua Pasenadi nước Kosala, đi tìm khắp Toranavatthu khônẹ thay có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào đê Vua Pasenadi nước Kosala có thể đen yết kiến. Rồi người ấy thấy Tỷ-kheo-ni Khemã đến trú ở Toranavatthu; sau khi thấy, người ây đi đên Vua Pasenadi nước Kosala và thưa: -TâuĐại vương, tại Toranavatthukhông có vị Sa-mônhay Bà-la-mônnào để Đại vươnệ có the yết kiến. Nhưng tâu Đại vương, có Tỷ-kheo-ni Khemã là đệ tử của The Ton, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi yề bậc nữ Ton giả ấy: "Nữ Tôn giả là bậc Hiền trí, thông minh, có trí, nghe nhiều, lời nói đến tâm? ứng đáp lanh Iqi.” Đại vương có thể đến yết kiến vị ấy. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala đi đến Tỷ-kheo-ni Khemã; sau khi dến, đảnh lê vị ây rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên, Vua Pasenadi nước Kosala thưa với Tỷ-kheo-ni Khemã: Thưa nữ Tôn giả, Như Lai có tồn tại sau khi chết không? Tâu Đại vương, Thế Tôn không trả lời: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết.” Thế là, thưa nữ Tôn giả, Như Lai không tồn tại sau khi chết? Tâu Đại vương, Thế Tôn cũng không trả lời: "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết.,,

1A byãkatasamyutta còn có nghĩa là Tương ưng Vồ kỷ. 2 Xem Pss. Sis. 81ff.

Thế là, thưa nữ Tôn giả, Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết? -Tâu Đại vương, Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết.” Thế là, thưa nữ Tôn giả? Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Tâu Đại yương5 Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Được hỏi: "Thua nữ Tôn giả, Như Lai có tồn tại sau khi chết khong?95 Nữ Tôn giả trả lời: "Tâu Đại vương, Thế Tôn không trả lời: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết.” Được hỏi: "Thế là, thưa nữ Tôn gi,có phải Như Lai không tồn tại sau khi chết không?99 Nữ Ton giả trả lời: uTau Đại vương, Thế Tôn cũng không trả lời: 'Như Lai không có tồn tại sau khi chết.999 Được hỏi: uThế là5 thưa nữ Tôn giả? có phải Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết?” Nữ Tôn giả trả lời: :Tâu Đại vương, Thế Tôn cũng không trả lời: 'Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết.'" Được hỏi: "Thế là, thưa nữ Tôn giả, có phải Như Lai không tồn tại va không không tồn tại sau khi chết?” Nữ Tôn giả trả lời: “Tâu Đại vương, Thế Tôn cũng không trả lời: 'Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.5 99 Thưa nữ Tôn giả, do nhân gi, do

duyên gì, Thế Tôn lại không trả lời? -Vậy thưa Đại vương, ở đây, tôi sẽ hỏi Đại vương. Đại vương kham nhẫn như thế nào, hãy trả lời như vậy. Đại vương nghĩ thế nào? thưa Đại vương, Đại vương có người kế toán nào, chưởng ấn nào (muddikd). toán số nào có thê đếm được cát sông Hằng có số hạt cát như vậy9 có số trăm hạt cát như vậy5 có số ngàn hạt cát như vậy? có số trăm ngàn hạt cát như vậy? Thưa không, thưa nữ Tôn giả. - Đại vương có người kế toán nào, có ïiệười chưởng ấn nào, có người toán số nào có thể đong lường được nước của biên lớn có số đấu nước3 như vậy? có sô trăm đâu nước như vậy? có sô ngàn đâu nước như vậy5 có sô trăm ngàn đâu nước như vậy? Thưa không, thưa nữ Tôn giả. Vì sao? -Thưa nữ Tôn giả, vì rằng biển lớn thâm sâu, vô lường, khó dò đến đáy. -Cũng vậy, thưa Đại vương, nêu có người muôn định nghĩa Như Lai ngang qua sắc thân (rũpa\ nhưng sắc thân ấy, Như Lai đã đoạn tận, cắt đứt tận gốc rễ? làm cho như thân cây Sa-la, làm cho không thể tái sanh, làm cho không thể sanh khởi trong tương lai; được giải thoát khỏi sự ước lượng của sắc thân. Thưa Đại vương, Như Lai là thâm sâu, vô lường, không thể đến tận đáy, như biển lớn.

3 ÃỊhaka\ Đơn vị đo lường. Bốn patthã thành 1 ãỉhaka; 4 ãỊhaka thành 1 dona.

Nói rằng: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết”không thể chấp nhận. Nói rằng: "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết”, cũng không thể chap nhận. Nói rằng: "Nhu Lai có tồn tại và khônệ tồn tại sau khi chết”, cũng không thể chấp nhận. Nói rằng: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết”cũng không thể chấp nhận. Nêu có người muôn định nghĩa Như Lai ngang qua cảm thọ, nhưng cảm thọ ấy, Như Lai đã đoạn tận5 cắt đứt tận gốc rễ, làm cho như thân cây Sa-la, làm cho không thể tái sanh, làm cho không thể sanh khởi trong tương lai; được giải thoát khỏi sự ước lượng của cảm thọ. Thưa Đại vương, Như Lai là thâm sâu, vô lường, không thê đên tận đáy, như biên lớn. Nói răng: "Nhu Lai có tôn tại sau khi chếty, không thể chấp nhận... Nói rẳng: "Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết”cũng không thể chấp nhận. Nếu có người muốn định nghĩa Như Lai qua các tưởng... qua hành... qua các thức; nhimg thức ấy, Như Lai đã đoạn tận5 căt đứt tận gốc rễ, làm cho như thân cây Sa-la? làm cho không thể tái sanh5 làm cho không thể sanh khởi trong tương lai; được giải thoát khỏi sự ước lượng của thức. Thưa Đại vương, Như Lai là thâm sâu, vô lường, không thể đến tận đáy, như biển lớn. Nói rằng: “Nhu Lai có tôn tại sau khi chêf\ không thê châp nhận. Nói răng: “Nhu Lai không có tồn tại sau khi chêf\ cũng không thê châp nhận. Nói răng: “Nhu Lai có tôn tại và không co tồn tại sau khi chết", cũng không thể chấp nhận. Nói rằng: 'TSÍhư Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết", cũng không thể chấp nhận. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala hoan hỷ tín thọ lời của Tỷ-kheo-ni Khemã, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Tỷ-kheo-ni Khemã, thân phía hữu hướng về nữ Tôn giả rồi ra đi. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala, sau một thời gian, đi đến Thế Tôn; sau khi đên, đảnh lễ Thế Tôn rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên, Vua Pasenadi nước Kosala bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, Như Lai có tồn tại sau khi chết không? Thưa Đại vương, Ta không trả lời: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết." Thế là, thưa Thế Tôn? Như Lai không có tồn tại sau khi chết? - Thưa Đại vương, Ta cũng không trả lời: "Nhu Lai

không có tồn tại sau khi chết.” ... (như trên5 với những thay đổi cần thiết). -Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Vì rằng giữa Đạo sư với nữ đệ tử, ý nghĩa với ý nghĩa, văn ngôn với văn ngôn, có sự tương đồng, có sự tương hòa, không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú. Một thời, bạch Thế Tôn, con đi đến Tỷ-kheo-ni Khemã và hỏi về ý nghĩa này. Nữ Tôn giả ấy đã trả lời cho con về ý nghĩa này với những câu này, với những lời này, giống như Thế Tôn. Thật là vi diệu? bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu, bạch Thế Tôn! Vì rằng giữa Đạo sư với nữ đệ tử, ý nghĩa với ý nghĩa, văn

ngôn với văn ngôn, có sự tương đồng, có sự tương hòa, không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú. Bạch Thế Tôn, nay con phải di, con có nhiều công vụ5 nhiều việc phải làm. Thưa Đại vương, nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là hợp thời. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn nói, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Thế Tôn, thân bên hữu hướng về Ngài rồi ra đi.

II. KINH ANURÃDHA (Anurãdhasutta�best (5. IV. 380) 411. Một thời, Thế Tôn trú ở Vesãli, tại Đại Lâm, ở Trùng Các giảng đường. Lúc bấy giờ9 Tôn giả Anurãdha đang ở một ngôi chòi trong rừng, không xa Thê Tôn bao nhiêu. Rôi rât nhiêu du sĩ ngoại đạo đi đên Tôn giả Anurãdha; sau khi đên5 nói lên với Tôn giả Anurãdha những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi một bên5 các du sĩ ngoại đạo ấy thưa với Tôn giả Anurãdha: —Này Hiền giả Anurãdha, Như Lai là bậc Thượng Nhan, là bậc Tối Thắng Nhân, là bậc đã đạt được địa vị tối thượng. Bậc Như Lai ấy đã được trình bày dưới bốn trường hợp: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tôn tại và không không tôn tại sau khi chet." —Thưa chư Hiền, Như Lai ấy là bậc Thượng Nhân, bậc Tối Thắng Nhân, là bậc đã đạt được địa vị tối thượng. Bậc Như Lai ấy được trình bày ngoài bốn trường hợp sau đây: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chêt; hay Như Lai có tôn tại và không tôn tại sau khi chêt; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi cht.'' Khi được nghe nói vậy5 các du sĩ ngoại đạo ấy nói với Tôn giả Anurãdha: -Tỷ-kheo này có lẽ là mới tu, xuất gia không bao lâu; hay nếu là vị trưởng lão, thời vị này là ngu si, không có thông minh. Các du sĩ ngoại đạo ấy, sau khi chê trách (apasãdetvã) Tôn giả Anurãdha là người mới tu và ngu si, liền từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi Tôn giả Anurãdha, sau khi các du sĩ ngoại đạo ấy ra đi không bao lâu, liền suy nghi: "Neu các du sĩ ngoại đạo ấy hỏi ta thêm câu hỏi nữa, ta phải trả lời như thê nào để câu trả lời của ta cho các du sĩ ngoại đạo ấy là đúng với lời Thế Tôn, ta không có xuyên tạc Thế Tôn với điều không thật; ta trả lời đúnệ pháp5 thuận pháp và những ai nói lời tương ứng đúng pháp, không có cơ hội đê chỉ trích.,, Rồi Tôn giả Anurãdha đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên? Tôn giả Anurãdha bạch Thế Tôn:

4Xem4 V. 320.

Ở dây, bạch Thế Tôn. con trú trong một ngôi chòi trong rừng, không xa Thế Tôn bao nhiêu. Rồi bạch Thế Tôn, rat nhiều du sĩ ngoại đạo đi đen con; sau khi đên5 nói lên với con những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rôi ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một bên, bạch Thế Tôn? các du sĩ ngoại đạo ấy nói với con: "Này Hiền giả Anurãdha, Như Lai là bậc Thượng Nhân, là bậc Tối Thắng Nhân, là bậc đã đạt được địa vị tôi thượng. Bậc Như Lai ây đã được trình bày dưới bôn trường hợp: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.'" Bạch Thế Tôn, khi được nghe nói vậy, con nói với các du sĩ ngoại đạo ấy như sau: "Thưa chư Hiền, Như Lai là bậc Thượng Nhân, là bậc Tối Thắng Nhân, là bậc đã đạt được địa vị tối thắn^. Bậc Như Lai ấy được trình bày ngoài bốn trường hợp như sau: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết. 5 Khi được nghe nói vậy, các du sĩ ngoại đạo ấy nói với con: "Tỷ-kheo này có lẽ là mới tu, xuất gia chưa bao lâu; hay nếu là vị trưởng lão, thời vị này là ngu si, không có thông minh.^, Các du sĩ ngoại đạo ấy, sau khi chê trách con là người mới tu và ngu si? liền từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Bạch Thê Tôn? khi các vị du sĩ ngoại đạo ây đi không bao lâu con suy nghĩ như sau: “Nếu các vị du sĩ ngoại đạo ấy hỏi ta thêm câu hỏi nữa, ta phải trả lời như thế nào để câu trả lời của ta cho các du sĩ ngoại đạo ấy là đúng với lời Thế Tôn? ta không có xuyên tạc Thế Tôn với điều không thật; ta trả lời đúng pháp5 thuận pháp và những ai nói lời tương ứng đúng pháp, không có cơ hội để chỉ trích." Ong nghĩ thê nào9 này Anurãdha, săc là thường hay vô thường? Là vô thường, bạch Thế Tôn. Cái gì vô thường là khổ hay lạc? - Là khổ, bạch Thế Tôn. Cái gì vô thường, khô, chịu sự biên hoại, có hợp lý chăng khi quán cái ây: “ci này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của t6i"? Thưa không, bạch Thế Tôn.

Thọ là thường hay vô thường?... Tưởng là thường hay vô thường?... Hành là thường hay vô thường?... Thức là thường hay vô thường? - Là vô thường, bạch Thế Tôn. Cái gì vô thường là khổ hay lạc? Là khổ, bạch Thế Tôn. Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng khi quán cái ấy: "Cái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của t6i"? Thưa không9 bạch Thế Tôn.

Do vậy, nàyAnurãdha, phàm có sắc gì thuộc quá khứ, vị lai5 hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả sắc ây cân phải như thật quán với chánh trí tuệ răng: “Cái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải tự ngã của t6i." Phàm có thọ gi, quá khứ, vị lai, hiện tại... Phàm có tưởng gì... Phàm có hành gì... Phàm có thức gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả thức ấy cần phải như thật quán với chánh trí tuệ rằng: “Cái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải tự ngã của t6i." Thấy vậy, này Anurãdha, vị đa văn Thánh đệ

tử nhàm chán đối với sắc„ nhàm chán đối với thọ, nhàm chán đối với tưởng, nhàm chán đối với hành? nhàm chán đôi với thức. Do nhàm chán nên vị ây ly tham; do ly tham nên vị ấy được giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên biết rằng: "Ta đã được giải tho"Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa." A / Z

Ong nghĩ thê nào, này Anurãdha, ông có quán săc là Như Lai không?
-Thưa không? bạch Thế Tôn.
Ong có quán thọ là Như Lai không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông có quán tưởng là Như Lai không?
Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ong có quán hành là Như Lai không? Thưa không, bạch Thế Tôn.

Ong có quán thức là Như Lai không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông nghĩ thế nào, này Anurãdha, ông có quán Như Lai ở trong sắc không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
- Ông có quán Như Lai ở ngoài sắc không?
Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông có quán Như Lai ở trong thọ không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông có quán Như Lai ở ngoài thọ không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông có quán Như Lai ở trong tưởng không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ông có quán Như Lai ở ngoài tưởng không?
- Thưa không, bạch Thế Tôn.
Ong có quán Như Lai ở trong hành không?

Thưa không, bạch Thế Tôn. - Ông có quán Như Lai ở ngoài hành không? Thưa không, bạch Thế Tôn. - Ông có quán Như Lai ở trong thức không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. - Ông có quán Như Lai ở ngoài thức không? Thưa không, bạch Thế Tôn. Ông nghĩ như thế nào, này Anurãdha, ông có quán Như Lai là sắc, thọ, tưởng, hành, thức hay không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Ông có quán Như Lai là không có sắc? không có thọ, không có tưởng, không có hành, không có thức hay không? Thưa không, bạch Thế Tôn. Ở đây, này Anurãdha, ông ngay trong hiện tại không có nắm được Như Lai một cách chân thật, một cách xác chứng, thời có hợp lý chăng khi ông tuyên bố về Như Lai rằng: "Thua chư Hiền, Như Lai là bậc Thượng Nhân, là bậc Tối Thăng Nhân, là bậc đã đạt được địa vị tôi thượng. Bậc Như Lai ây được biết đến ngoài bốn trường hợp sau đây: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tôn tại

sau khi chêt; hay Như Lai có tôn tại và không tôn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết?"' Thưa không, bạch Thế Tôn.

Lành thay? lành thay! Này Anurãdha, trước đây và hiện nay, này Anurãdha, Ta chỉ nói lên sự khổ và sự diệt khổ. III. KINH SÃRIPUTTA - KOTTHIKA THỨ NHẤT (PaḶhamasãriputtakoḶḶhikasutta)5 (S IV. 384) 412. Một thòi, Tôn giả Sãriputta và Tôn giả Mahãkotthika trú ở Bãrãnasĩ, tại Isipatana, trong Vườn Nai. Rồi Tôn giả Mahakotthika, yào buổi chiều, từ chỗ thiền tịnh đứng dậy, đi đến Tôn giả Sãriputta; sau khi đến? nói lên với Tôn giả Sãriputta những lời chào đón hỏi thăm. Sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, Tôn giả Mahãkotthika nói với Tôn giả Sãriputta: Thưa Hiền giả Sãriputta, Như Lai có tồn tại sau khi chết hay không? -Thưa Hiền giả5 Thế Tôn không trả lời: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết.” Thế là, thưa Hiền gi,Như Lai không tồn tại sau khi chết? —Thưa Hiền giả? Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai không tồn tại sau khi chết."

5 Xem KS. II. 79. Bản tiếng Anh của PTS: Sãrỉputta and Kotthita (or ' Viewed'}, nghĩa là Sãrỉputta và Kotthita (hay 'Trú tru&c').

Thế là, thưa Hiền giả, Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết?

Thưa Hiền giả, Thế Tôn cũng không trả lời: "Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết.” Thế là, thưa Hiền giả? Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Thưa Hiền giả, Thế Tôn cũng không trả lời: "Nhu Lai không tồn tại và không không tôn tại sau khi ch6t." —Được hỏi: "Thưa Hiền giả, Như Lai có tồn tại sau khi chết khong?95 Hiền giả trả lời: "Thua Hiền giả5 Thế Tôn không trả lời: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết” Được hỏi: "Thua Hiền giả, thế là Như Lai không tồn tại sau khi chết?" Hiền giả trả lời: 'Thưa Hiền giả, Thế Tôn cũng không trả lời: 'Như Lai không tồn tại sau khi chết. 5 Đ\xợc h6i: "Thế là? thưa Hiền giả, Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết?" Hiền giả trả lòi: "Thua Hiền giả, Thế Tôn cũng không trả lời: 'Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết"' Được hỏi: "Thưa Hiền giả, thế là Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết?" Hiền giả trả lời: "Thua Hiền giả? Thế Tôn cũng không trả lời: aNhư Lai không tôn tại và không không tôn tại sau khi ch8t."' Thưa Hiên giả, do nhân gi, do duyên gi, Thế Tôn lại không trả lời? -"Nhu Lai có tồn tại sau khi chết”, thưa Hiền giả, là chấp trước sắc. “Nhu Lai không có tôn tại sau khi chef là châp trước săc. "Như Lai có tôn tại và không tồn tại sau khi chết" là chấp trước sắc . "Nhu Lai không tồn tại và không không tôn tại sau khi chef là châp trước săc. "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết" là chấp trước thọ. "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chef5 là châp trước thọ. “Nhu Lai có tôn tại và không tôn tại sau khi chết" là chấp trước thọ. "Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết” là chấp trước thọ. "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết" là chấp trước tưởng. “Nhu Lai không tồn tại sau khi chết" là chấp trước tưởng. “Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết" là chấp trước tưởng. "Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chef9 là châp trước tưởng. "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết" là chấp trước hành. "Nhu Lai không tồn tại sau khi chết” là chấp

trước hành. "Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết" là chấp trước hành. “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết" là chấp trước hành. "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết" là chấp trước thức. "Nhu Lai không tồn tại sau khi chết" là chấp trước thức. "Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chet" là châp trước thức. "Nhu Lai không tôn tại và không không tồn tại sau khi chết” là chấp trước thức. Này Hiền giả, do nhân này, do duyên này, Thế Tôn không trả lời.

44. TƯƠNG ƯNG KHÔNG THUYẾT 983

IV KINH SÃRIPUTTA - KOTTHIKA THỨ HAI (DutìyasãriputtakotỊhikasuttà)67(S. IV. 386) 413. Một thời, Tôn giả Sãriputta và Tôn giả Mahãkotthika trú ở Bãrânasĩ (Ba-la-nại), tại Isipatana, chỗ Vườn Nai... Thưa Hiền giả9 do nhân gì Thế Tôn không trả lời câu hỏi ấy? Thưa Hiền giả, do không như thật biết, như thật thẩy sắc; do không như thật biêt, như thật thây săc tập khởi; do không như thật biêt, như thật thây săc đoạn diệt; do không như thát biết, như thật thấy con đường đưa đến sắc đoạn diệt nên mới có quan điểm rằng: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tôn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Thưa Hiên giả, do không như thật biêt, như thật thây thọ... tưởng... hành... Do không như thật biết, như thật thấy thức; do không như thật biết, như thật thấy thức tập khởi; do không như thật biết, như thật thay thức đoạn diệt; do không như thật biêt, như thật thây con đường đưa đến thức đoạn diệt nên mới có quan điểm rằng: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chetj hay Như Lai có tôn tại và không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Do như thật biết, nhu thật thấy sắc; do như thật biết, như thật thấy sắc tập khởi; do như thật biết; như thật thấy sắc đoạn diệt; do như thật biết, như thật thây con đường đưa đên săc đoạn diệt nên không có quan điểm rằng: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chêt; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.,^ ... thọ... tưởng... hành... Do như thật biết, nhu thật thấy thức; do như thật biết, như thật thấy thức tập khởi; do như thật biết; như thật thấy thức đoạn diệt; do như thật biết? như thật thấy con đường đưa đến thức đoạn diệt nên không có quan điểm rằng: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tôn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Thưa Hiền giả, đây là nhân, đây là duyên, đây là lý do mà Thế Tôn không trả lời vân đê ay. V. KINH SÃRIPUTTA - KOTTHIKA THỨ BA (TatìyasãriputtakotỊhikasutta)1 (5. IV. 387) 414. Một thời, Tôn giả Sãriputta và Tôn giả Mahâkotthika trú ở Bãrãnasĩ (Ba-la-nại)? tại Isipatana, chỗ Vườn Nai...

6 Bản tiếng Anh của PTS: Sãrỉputta and Kotthita (ii) (or 'Arising'), nghĩa là Sãriputta và Kotthita (ii) (hay 'Tập khởi"). 7 Bản tiêng Anh của PTS: Sărỉputta and Kotthita (iii) (or 'Affection'), nghĩa là Sãrỉputta và Kotthita (iii) (hay .

Thưa Hiền giả, do nhân gì, do duyên gi, Thế Tôn không trả lời câu hỏi ấy? -Thưa Hiền giả, đối với ai chưa đoạn trừ tham đối với sắc, chưa đoạn trừ dục, chưa đoạn trừ ái, chưa đoạn trừ khát, chưa đoạn trừ nhiệt tâm, chưa đoạn trừ khát ái, thời người ấy có quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không, không tồn tại sau khi chết." ... đối với thọ... đối với tưởng... đối với hành... Thưa Hiền giả, đối với ai chưa đoạn trừ tham đối với thức, chưa đoạn trừ dục? chưa đoạn trừ ái, chưa đoạn trừ khát? chưa đoạn trừ nhiệt tâm, chưa đoạn trừ khát ái. thời người ấy có quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không có tôn tại sau khi chêt; hay Như Lai có tôn tại và không tôn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Này Hiên giả, đôi với ai đã đoạn trừ tham đôi với săc, đã đoạn trừ dục, đã đoạn trừ ái, đã đoạn trừ khát, đã đoạn trừ nhiệt tâm, đã đoạn trừ khát ái, thời người ây sẽ không có quan điêm: "Nhu Lai có tôn tại sau khi chêt; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." ... đôi với thọ... đôi với tưởng... đôi với hành... Này Hiên giả, đôi với ai đã đoạn trừ tham đôi với thức, đã đoạn trừ dục, đã đoạn trừ ái, đã đoạn trừ khát, đã đoạn trừ nhiệt tâm, đã đoạn trừ khát ái, thời người ấy không có quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau chết; hay Như Lai không có tồn tại sau khi chết; hay Như Lai có tôn tại và không tồn tại sau khi chết; hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Này Hiền đây là nhân, đây là duyên, đây là lý do mà Thế Tôn không trả lời vấn đề ây. VI. KINH SÃRIPUTTA - KOTTHIKA THỨ TƯ (Catutthasārìputtakotthikasuttẳỷ (S. IV. 388) 415. Một thòi, Tôn giả Sãriputta và Tôn giả Mahãkotthika trú ở Bãrãnasĩ, tại Isipatana, ở Vườn Nai. Rồi Tôn giả Sãriputta, vào buổi chiều, từ chỗ tịnh cư đứng dậy, đi đến Tôn giả Mahãkotthika; sau khi đến. nói lên với Tôn giả Mahãkotthika những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, Tôn giả Sãriputta nói với Tôn giả Kotthika: —Thưa Hiền giả Kotthika, Như Lai có tồn tại sau khi chết?... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Được hỏi vậy5 Hiền giả trả lời: “Thế Tôn không trả lời: 'Như Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết. 5 Do nhân gi, thưa Hiền giả, do duyên gì? Thế Tôn không trả lời vấn đề ấy?

8 Bản tiếng Anh của PTS: Sārỉputta andKotthita (iv) (or 'Delight'), nghĩa là Sārỉputta và Kotthita (iv) (hay 'Hoan hỷ").

44. TƯƠNG ƯNG KHÔNG THUYẾT 985

Thưa Hiền giả, với ai còn ái lạc sắc? ưa thích sắc, hoan hỷ sắc, không như thật biêt? như thật thây săc đoạn diệt, thời người ây có quan diêm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Thưa Hiền giả? với ai còn ái lạc thọ9 ưa thích thọ, hoan hỷ thọ? không như thật biết, như thật thấy thọ đoạn diệt, thời nẹười ấy có các quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không ton tại và không không tồn tại sau khi chết".. tưởng... hành... Thưa Hiền giả, với ai còn ái lạc thức, ưa thích thức, hoan hỷ thức, không như thật biết, như thật thấy

thức đoạn diệt, thời người ấy có các quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Này Hiền giả? đối với ai không ái lạc sắc, không ưa thích sắc? không hoan hỷ săc? như thật biêt5 như thật thây săc đoạn diet, thời người ây không có các quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Thưa Hiền giả5 với ai không còn ái lạc thọ... tưởng... hành... không ái lạc thức, không ưa thích thức, không hoan hỷ thức, như thật biết, như thật thấy thức đoạn diệt, thời người ấy không có các quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Này Hiền g đây là nhân, đây là duyên, đây là lý do mà Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy. Thưa Hiền giả, có lý do nào khác, do dấy, Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy? Thưa c6, này Hiền giả. Ai còn ái lạc hữu, thưa Hiền giả? ưa thích hữu, hoan hỷ hữu, khônẹ như thật biết, không như thật thấy hữu đoạn diet, thời người ấy có các quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Ai không còn ái lạc hữu, thưa Hiền giả, không ưa thích hữu, không hoan hỷ hữu, như thật biết, như thật thấy hữu đoạn diệt, thời người ấy không có các quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Thưa Hiền giả? đây là lý do vì sao Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy. Thưa Hiền giả, có lý do nào khác, do vậy, Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy? Thưa có, này Hiền giả. Ai còn ái lạc thủ, thưa Hiền giả, ưa thích thủ, hoan hỷ thủ5 khônạ như thật biết, như thật thấy thủ đoạn diệt, thời người ấy có những quan điem: "Nhu Lai có tôn tại sau khi chêt... Như Lai không tôn tại và không không tồn tại sau khi chết, Ai không còn ái lạc thủ9 thưa Hiền giả, không ưa thích thiỉ, không hoan hỷ

thủ, như thật biết, như thật thấy thủ đoạn diệt, thời người ấy không có những quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Thưa Hiền giả, đây là lý do vì sao Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy. Thưa Hiền giả, có lý do nào khác, do vậy Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy? Thưa c6, này Hiền giả.

Với ai còn ái lạc ái, thưa Hiên giả, ưa thích ái, hoan hỷ ái, không như thật biết, không như thật thấy ái đoạn diệt, thời người ấy có những quan điểm: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không có tồn tại và không không tồn tại sau khi chết, Với ai, thưa Hiền giả, không còn ái lạc ái9 không ưa thích ái? không hoan hỷ ái, như thật biết, như thật thấy ái đoạn diệt, thời người ấy không có các quan điểm: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Thưa Hien giả, đây la ly do VI sao The Ton không trả lơi ve vân đê ây. Thưa Hiền giả, có lý do nào khác, do vậy Thế Tôn không trả lời về vấn đề ấy? ơ đây? thưa Hiên giả Sãriputta, sao Hiên giả còn muôn hỏi thêm chi nữa. Đối với Tỷ-kheo đã được giải thoát nhờ đoạn tận ải, thời không còn gì để nêu rõ là được tăng trưởng. VII. KINH MOGGALLÃNA (Moggaỉlãnasutta)9 (S IV. 391) 416. Rồi du sĩ Vacchagotta đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đến? nói với Tôn giả Mahãmoggallãna những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một

bên. Ngồi một bên, du sĩ Vacchagotta thưa với Tôn giả Mahãmoggallãna: Thưa Tôn giả Moggallãna, thế giới là thường còn? Này Vaccha, Thế Tôn không trả lời: “Thế giới là thường c6n." -Vậy thưa Tôn giả Moggallãna, thế giới là vô thường? Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: "Thế giới là vô thuờng." Thưa Tôn giả Moggallãna, có phải thế giới là hữu biên? Này Vàccha, Thế Tôn không trả lời: "Thế giới là hữu biên.,, -Vậy thưa Tôn giả Moggallãna, thế giới là vô biên? Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: "Thế giới là vô biSn." Thưa Tôn giả Moggallãna, có phải sinh mạng và thân thể là một? Này Vaccha, Thế Tôn không trả lời: "Sinh mạng và thân thể là mộty

9 Bản tiếng Anh của PTS: Moggallõnasutta (or 'Sphere'), nghĩa là Kinh Moggallãna (hay 'Xứ"').

Thưa Tôn giả Moggallãna, vậy sinh mạng và thân thể là khác? Này Vàccha, Thế Tôn cũng không trả lời: "Sinh mạng và thân thể là khác." Thưa Tôn giả Moggallãna, có phải Như Lai có tồn tại sau khi chết? Này Vaccha, Thế Tôn không trả lời: “Nhu Lai có tồn tại sau khi chết.^, —Thưa Tôn giả Moggallãna, vậy Như Lai không có tồn tại sau khi chết? —Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết' -Thưa Tôn giả Moggallãna, vậy Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết? -Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết.” Thưa Ton giả Moggallãna, vậy Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chêt? -Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: "Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chet.^ Thưa Tôn giả Moggallãna, do nhân gì5 do duyên gcác vị du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như thế này, thời trả lời như thê này: "The giới là thường còn hay thế giới là vô thường; thế giới là hữu biên hay thế giới là vô biên; sinh mạng và thân thể là một hay sinh mạn^ và thân thể là khác; Như Lai có tồn tại sau khi chết, hay Như Lai không có ton tại sau khi chết, hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết, hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết” Thưa Tôn giả Moggallãna, do nhân gi, do duyên gi, Sa-môn Gotama, khi được hỏi như thế này, thời không trả lời như thế này: "Thế giới là thường còn hay thê giới là vô thường; thê giới là hữu biên hay thê giới là vô biên; sinh mạng và thân thể là một hay sinh mạng và thân thể là khác; Như Lai có tồn tại sau khi chết, hay Như Lai không có ton tại sau khi chết, hay Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết, hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết"? —Này Vaccha, vì rằng các du sĩ ngoại đạo quán con mắt là: "Cái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của t6i".. quán tai... quán mũi... quán lưỡi... quán thân... quán ý là: "Cái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của t6i.” Do vậy, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy? trả lời như vây: "Thế giới là thường còn... hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Và Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác, này Vaccha, quán con măt là: "Cái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải tự ngã của t6i.". quán tai... quán mũi... quán lưỡi... quán thân... quán ý là: “Cái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải là tự ngã của t6i." Do vậy, Như Lai khi được hỏi như vậy, không có trả lời như vầy:

"Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi Chet/5 Rồi du sĩ Vacchagotta từ chỗ ngồi đứng dậy đi đến Thế Tôn; sau khi đi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm. Sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên. Ngồi một bên? Vacchagotta bạch Thế Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, thế giới là thường còn? - Này Vaccha, Ta không trả lời: "Thế giới là thường còn/5 ... (như trên)... Thưa Ton giả Gotama, có phải Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Này Vaccha? Ta không có trả lời: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.99 Thưa Tôn giả Gotama, do nhân gi, do duyên gi, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy, thời trả lời như vầy: “Thế ệiới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chef? Thưa Tôn giả Gotama, do nhân ệi? do duyên gì, khi Tôn giả Gotama được hỏi như vậy? lại không trả lời như vay: uThế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết” Này Vàccha, các du sĩ ngoại đạo quán con mắt là: a6Cái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của t6i"; quán tai... quán mũi... quán lưỡi... quán thân... quán ý là: uCái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã cỉia t6i." Do vậy5 các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy? nên trả lời như vầy: "Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Còn Như Lai, này Vaccha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, quán con mắt là: uCái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải là tự ngã của t6i” quán tai... quán mũi... quán lưỡi... quán thân... quán ý là: uCái này không phải của tôi. Cái này không phải là tôi. Cái này không phải là tự íiệã của tôi.,, Do vậy, Như Lai khi được hỏi như vậy, không trả lời như vầy: “Thễ giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Vì rằng giữa Đạo sư với nam đệ tử, ý nghĩa với ý nghĩa, văn ngôn với văn ngôn? có sự tương đồng? có sự tương hòa, không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú. Thưa Tôn giả Gotama, nay con đi đến Sa-môn Mahãmoggallãna và nói về ý nghĩa này. Sa-môn Moggallăna, với những câu như thế này, với những lời như thế này đã trả lời về ý nghĩa này giống như Tôn giả Gotama. Vì rằng giữa Đạo sư với nam đệ tử, ý nghĩa với ý nghĩa, văn ngôn với văn ngôn, có sự tương đồng, có sự tương hòa9 không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú.

44. TƯƠNG ƯNG KHÔNG THUYẾT 989

VIII. KINH VACCHAGOTTA (Vacchagottasutta)ì() (S. IV. 395) 417. Rồi du sĩ Vacchagotta đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu roi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên? du sĩ Vàcchagotta bạch Thế Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, thế giới có phải là thường còn? Này Vàccha, Ta không có trả lời: "Thế giới là thường con.59

... (như trên)... Thưa Ton giả Gotama, có phải Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Này Vàccha? Ta không có trả lời: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chet.95 Thưa Tôn giả Gotama, do nhân gi, do duyên gì, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy, thời trả lời như vầy: "Thế giới là thường còn...

Như Lai không tôn tại và không không tôn tại sau khi chef? Do nhân gì? do duyên gi, thưa Tôn giả Gotama, khi Tôn giả Gotama được hỏi như vậy, lại không trả lời: “Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi Chet"? Này Vàccha, các du sĩ ngoại đạo quán sắc như là tự ngã. hay tự ngã như là có săc? hay săc ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong săc. Họ quán thọ như là tự ngã... quán tưởng... quán hành... quán thức như là tự ngã, hay tự ngã như là có thức, hay thức ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong thức. Do vậy, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy? liền trả lời như vầy: “Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Như Lai, này Vàccha, là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, quán sắc không phải là tự ngã, hay tự nệễ không phải có sắc, hay sắc không ở trong tự ngã, hay tự ngã không ở trong săc. Như Lai quán thọ không phải tự ngã... quán tưởng... quán hành... quán thức không phải là tự ngã5 hay tự ngã không phải có thức, hay thức không ở trong tự nghay tự ngã không ở trong thức. Do vậy, Như Lai khi được hỏi như vậy? lại không trả lời như vầy: "Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết." Rồi du sĩ ngoại đạo Vacchagotta từ chỗ ngồi đứng dậy9 đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đến, nói lên với Tôn giả Mahãmoggallãna những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, du sĩ Vàcchagotta nói với Tôn giả Mahãmoggallãna: Thưa Tôn giả Moggallãna, có phải thế giới là thường còn? —Này Vaccha, Thế Tôn không trả lời: “Thế giới là thường còn.,, ... (như trên)...

10 Bản tiếng Anh của PTS: Vaccha (or "bond"), nghĩa là Vaccha (hay 'Trói buộc").

Thưa Tôn giả Moggallãna, có phải Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Này Vaccha, Thế Tôn không có trả lời: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.,, -Thưa Tôn giả Moggallãna, do nhân gi, do duyên gi, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy, liền trả lời như vầy: "Thế gi&i là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chếí"? Do nhân gi, do duyên gì? thưa Tôn giả Moẹgallãna, Sa-môn Gotama khi được hỏi như vậy5 lại không trả lời như vầy: "The giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi ch&t”? Này Vaccha, các du sĩ ngoại đạo quán sắc như là tự ngã, hay tự ngã như là có sắc, hay sắc ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong sắc. Họ quán thọ... quán tưởng... quán hành... quán thức như là tự ngã, hay tự ngã như là có thức, hay thức ở trong tự ngã5 hay tự ngã ở trong thức. Do vậy, các du sĩ ngoại đạo khi được hỏi như vậy, liền trả lời như vầy: "Thế ạiới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chễt." Còn Như Lai, này Vàccha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, quán sắc không phải là tự ngã, hay tự ngã không phải có sắc, quán sắc không ở trong tự ngã9 hay tự ngã không ở trong sắc. Như Lai quán thọ... quán tưởng... quán hành... quán thức không phải là tự ngã, hay tự ngã không phải có thức, hay thức không ở trong tự ngã, hay tự ngã không ở trong thức. Do vậy? Như Lai khi được hỏi như vậy, không có trả lời như vầy: "Thế giới là thường còn... Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.,, Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Moggallãna! Vì răng, giữa Đạo sư và nam đệ tử, ý nghĩa với ý

nghĩa, văn ngôn với văn ngôn, có sự tương đồng, có sự tương hòa, không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú. Thưa Tôn giả Moggallãna, nay tôi đi đến Sa-môn Gotama, sau khi đến tôi hỏi về ý nghĩa này. Sa-môn Gotama với những câu văn5 với những lời văn đã trả lời về ý nghĩa này giống như Tôn giả Moggallãna. Thật yi diệu thay, Tôn giả Moggallãna! Thật hy hữu thay, Tôn giả Moggallãna! Vì rằng, giữa Đạo sư và nam đệ tử, ý nghĩa với ý nghĩa, văn ngôn với văn ngôn, có sự tương đồng, có sự tương hòa, không có sự mâu thuẫn, tức là tối thượng văn cú. IX. KINH LUẬN NGHỊ ĐƯỜNG (Kutũhaỉasãlãsutta) (5. IV. 398) 418. Rồi du sĩ Vacchagotta đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đon hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, du sĩ Vacchagotta thưa với The Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, những ngày về trước, những ngày về trước nữa, rất nhiều Sa-môn9 Bà-la-môn là du sĩ ngoại đạo ngồi tụ tập, tụ hội tại Luận Nghị đường, và câu chuyện sau đây được khởi lên: Pũrana Kassapa này là

vị Hội chủ, vị Giáo trưởng, vị Sư trưởng giáo hội, có tiêĩiậ tôt5 có danh vọng, khai Tổ giáo phái, được quàn chúng tôn sùng.^, Khi nói ve một đệ tử từ trần, mệnh chung, họ nói sanh xứ của vị ấy như sau: uVị này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ này." Nếu đệ tử là vị thượng nhân, tối thượng nhân5 đã đạt địa vị tối thắng, khi vị này từ trần, mệnh chung, họ nói sanh xứ của vị ấy như sau: này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ này.,, Makkhali Gosãla... Nigantha Nãtaputta... Safijaya Belatthiputta... Pakudha Kaccãyana... Ajita Kesakambala này là vị Hội chiỉ, vị Giáo trưởng, vị Sư trưởng giáo hội, có tiếng tốt? có danh vọng, khai Tổ giáo phái, được quần chúng tôn sùng. Khi nói về một đệ tử từ trần, mệnh chung, họ nói sanh xứ của vị ấy như sau: này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ này." Nếu đệ tử là vị thượng nhân, tối thượng nhân, đã đạt địa vị tối thắng, khi vị này từ trần, mệnh chung, họ nói sanh xứ của vị ấy như sau: uVị này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ nay/9 Còn Sa-môn Gotama này là vị Hội chủ, vị Giáo trưởng, vị Sư trưởng giáo hội? có tiếng tốt5 có danh vọng, khai Tổ giáo phái, được quần chúng tôn sùng. Khi nói về một đệ tử đã từ trần? đã mệnh chung, Sa-môn Gotama nói sanh xứ của vị ấy như sau: này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ này." Nếu đệ tử là bậc thượng nhân, tối thắng nhân đã đạt địa vị tối thượng, khi vị này từ trần, mệnh chung, Sa-môn Gotama không có trả lời: uVị này sanh tại chỗ này. Vị này sanh tại chỗ này.^, Nhimg Ngài nói về vị ấy như sau: ấy đã chặt đứt ái, đã phá hủy các kiết phược5 nhờ chơn chánh thấy rõ kiêu mạn, đã đoạn tận khổ dau.” Thưa Tôn giả Gotama, con có khởi lên phân vân và nghi ngờ như sau: “Nhu thế nào, cần phải thấu hiểu pháp của Sa-môn Gotama?^, Này Vaccha, thôi vừa rồi sự phân vân của ông. Thôi vừa rồi sự nghi ngờ của ông. Chính do ông phân vân mà nghi ngờ được khởi lên. Ta tuyên bố sự sanh khởi, này Vàccha, đối với những ai có chấp thít, không phải đối với những ai không có chấp thủ. Ví nhu, này Vàccha, một ngọn lửa cháy đỏ khi nào có nhiên liệu (saupãdãna), không phải không có nhiên liệu. Cũng vậy? này Vaccha, Ta tuyên bố về sanh khởi đối với người có chấp thủ [sanh y]9 không phải với người không có chấp thủ. Thưa Tôn giả Gotama, trong khi có gió thổi ngọn lửa đi thật xa, thời Tôn giả Gotama tuyên bố cái gì làm nhiên liệu cho ngọn lửa này? Này Vaccha, trong khi có gió thổi

ngọn lửa đi thật xa, thời Ta nói chính gió là nhiên liệu. Trong khi ấy, này Vaccha, chính gió là nhiên liệu (upãdãna). Thưa Tôn giả Gotama, trong khi một loài hữu tình quăng bỏ thân này để sanh vào một thân khác, thời Tôn giả Gotama tuyên bố cái gì làm nhiên liệu cho thân này? Này Vaccha, trong khi một loài hữu tình quăng bỏ thân này và sanh vào

một thân khác, này Vaccha, Ta tuyên bố rằng trong khi ấy chính ái (tanhã) là nhiên liệu. X. KINH ÃNANDA (Ẫnandasutta)n (5. IV. 400) 419. Rồi du sĩ Vacchagotta đi đến Thế Tôn; sau khi đến? nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên? du sĩ Vacchagotta thưa với Thê Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, có tự ngã không? Khi được hỏi vậy5 Thế Tôn im lặng. Thưa Tôn giả Gotama, có tự ngã không? Lần thứ hai, Tôn giả Gotama giữ im lặng. Rồi du sĩ Vàcchagotta từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi Tôn giả Ãnanda, sau khi du sĩ Vacchagotta ra đi không bao lâu, liền bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? vì sao Thế Tôn không trả lời câu hỏi của du sĩ Vacchagotta? Này Ãnanda, nếu được hỏi: “C6 tự ngã không?99, và Ta trả lời cho du sĩ Vacchagotta là: "C6 tự ngã9\ như vậy, này Ãnanda, thuộc về phái các Sa-môn9 Bà-la-môn chấp thường kiến. Và này Ananda, nếu được hỏi: “C6 phải không có tự ngã?9\ và Ta trả lời cho du sĩ Vàcchagotta là: "Khống có tự ngã9\ như vậy9 này Ãnanda, là thuộc về phái các Sa-môn? Bà-la-môn chấp đoạn kiến. Lại nữa, này Ãnanda, nếu được hỏi: "C6 tự ngã không?,,5 và Ta trả lời cho du sĩ Vacchagotta là: “C6 tự ngãT, như vậy? câu trả lời của Ta có phù hợp với trí khởi lên rằng: “Tất cả các pháp là vô ngã59 không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Lại nữa, này Ananda, nếu được hỏi: "C6 phải không có tự ng?”và Ta trả lời cho du sĩ Vacchagotta là: "Không có tự ngâT, như vậy, này Ãnanda, lại làm cho du sĩ Vacchagotta càng ngơ ngác bối rối hơn nữa: "Trước đây ta có tự ngã, nay không có tự ngã nữa.^, XI. KINH SABHIYA KACCÃNA (Sabhiyakaccãnasutta) (5. IV. 401) 420. Một thời5 Tôn giả Sabhiya Kaccãna trú ở Nãtika, tại ngôi nhà bằng gạch. Rồi du sĩ Vacchagotta đi đến Tôn giả Sabhiya Kaccãna; sau khi dến, nói lên với Tôn giả Sabhiya Kaccãna những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, du sĩ Vacchagotta nói với Tôn giả Sabhiya Kaccãna như sau: Thưa Tôn giả Kaccãna, có phải Như Lai có tồn tại sau khi chết?11 *

11 Bản tiếng Anh của PTS: Ẫnanda (ớr the Existence of the Self), nghĩa là Ãnanda (hay Sự có mặt của ngã).

Này Vàccha, Thế Tôn không trả lời: "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết.” Thế là? thưa Tôn giả Kaccãna, Như Lai không tồn tại sau khi chết? -Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: “Nhu Lai không tồn tại sau khi chết.' Thế là, thưa Tôn giả Kaccãna, Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết? Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lòi: “Nhu Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết.” —Thế là, thưa Tôn giả Kaccãna, Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết? Này Vaccha, Thế Tôn cũng

không trả lời: “Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.,, Thưa Tôn giả Kaccãna, vì sao khi được hỏi: "Nhu Lai có tồn tại sau khi cpết?”Tôn giả lại nói: "Này Vaccha, Thế Tôn không có trả lời: 4Như Lai có tồn tại sau khi chết" Thưa Tôn giả Kaccãna, vì sao khi được hỏi: "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết?”Tôn giả lại nói: "Này Vaccha, Thế Tôn không trả lời: 'Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết" Thưa Tôn giả Kaccãna, vì sao khi được hỏi: "Nhu Lai có tồn tại và không có tồn tại sau khi chết?”, Tôn giả lại nói: "Này Vàgcha, Thế Tôn không trả lời: 'Như Lai có tồn tại và không có tồn tại sau khi chết" Thưa Tôn giả Kaccãna, vì sao khi được hỏi: "Nhu Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết?", Tôn giả lại nói: "Này Vaccha, Thế Tôn cũng không trả lời: cNhư Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết'"? Thưa Tôn giả Kaccãna, do nhân gì? do duyên gi, Sa-môn Gotama lại không trả lơi vê vân đê ây? -Này Vaccha, do nhân gì, do duyên gi, mà trình bày người ây là có săc hay không có sắc, có tưởng hay khônệ có tưởng, không có tưởng hay không không có tưởng, thì khi nhân ấy, duyên ây được đoạn diệt không có dư tàn, một cách toàn diện, một cách hoàn toàn, khi ây lây cái gì đê trình bày người ây là có săc hay không có sắc, có tưởng hay không có tưởng, không có tưởng hay không không có tưởng? -Này Tôn giả Kaccãna, Tôn giả xuất gia đã bao lâu? Thưa Hiền giả, không lâu? chỉ có ba năm. Thưa Hiền giả, hãy xem, với thời gian ngắn như vậy5 lại được thấy nhiều như vậy? còn nói gì đến các vấn đề vi diệu.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.